



Một vài suy nghĩ về chủ nghĩa cơ hội

ở Việt Nam hiện nay

Nguyễn Thị Hồng Sâm
GV. Phòng Đào tạo

Trong lịch sử cách mạng Việt Nam do những nguyên nhân khác nhau nên phong trào cách mạng ở nước ta cũng có lúc chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa cơ hội trong phong trào công sản và công nhân quốc tế. Nhưng ở Việt nam chưa có thời kỳ nào xuất hiện chủ nghĩa cơ hội với tư cách là một lực lượng, một phong trào có khả năng ảnh hưởng lớn tới sự phát triển của cách mạng. Tuy vậy, trong những bước ngoặt của lịch sử cũng xuất hiện những tư tưởng, biểu hiện cơ hội dưới hình thức hữu khuynh hoặc tả khuynh ở những mức độ khác nhau. Nghị Quyết TW 4 khóa XI về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” khi đánh giá về những hạn chế, yếu kém đã nêu “*một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng...*”(1) Do đó có thể nói việc đấu tranh phòng chống, đẩy lùi những tư tưởng, biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội đang là vấn đề đặt ra hết sức cấp thiết đối với nước ta trong tình hình hiện nay.

Theo đại từ điển tiếng Việt (Nxb Thông tin-Văn hoá, năm 1999) do Giáo sư, Phó tiến sĩ Nguyễn Như Ý chủ biên: *chủ nghĩa cơ hội là chủ nghĩa của những người chủ trương và hành động vô nguyên tắc, hy sinh cái cơ bản để đặt lợi ích cục bộ, trước mắt sẵn sàng thoả hiệp chính trị*. Vậy theo định nghĩa này thì bản chất của chủ nghĩa cơ hội là sự vụ lợi mà mọi nguy cơ như Đảng ta đã nêu ra đều có nguyên nhân từ đây. Chủ nghĩa cơ hội có mặt ở bất cứ đâu, bất cứ chỗ nào nếu như ở đó có quyền, có lợi. Nơi nào càng có quyền lực, càng có nhiều lợi ích vật chất thì chủ nghĩa cơ hội càng có điều kiện phát sinh. Đây là thứ chủ nghĩa lấy chủ trương hành động vô nguyên tắc làm định hướng cho con đường đi của mình, lấy cái lợi ích của chính mình đặt lên trên lợi ích tập thể, của nhân dân. Chúng sẵn sàng thoả hiệp với mọi cái xấu để mưu cầu cho lợi ích cá nhân.

Một trong những biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội cực kỳ nguy hiểm là cơ hội về chính trị. Loại cơ hội về chính trị, như V.I.Lênin chỉ ra, sự thể hiện của nó là “*không rõ ràng, lờ mờ và không thể nào hiểu nổi được*”. Do bản chất của mình, phái cơ hội chủ nghĩa bao giờ cũng tránh đặt vấn đề một cách rõ ràng và dứt khoát; bao giờ



NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

nó cũng tìm con đường trung dung, nó quanh co uốn khúc như con rắn nước giữa hai quan điểm đối chọi nhau, nó tìm cách “thỏa thuận” với cả quan điểm này lẫn quan điểm kia, vì nó quy những sự bất đồng ý kiến của mình lại thành những điều sửa đổi nhỏ nhất, những sự hoài nghi, những nguyện vọng thành tâm và vô hại (2). Những kẻ cơ hội chính trị không có quan điểm chính trị rõ ràng, luôn ngả nghiêng, dao động, không kiên định nguyên tắc cơ bản trong đường lối của Đảng. Khi cách mạng thuận lợi thì tỏ ra “cấp tiến”, khi cách mạng gặp khó khăn thì thoái lui, thỏa hiệp. Những người này thường che giấu bộ mặt thật, vừa tỏ ra ủng hộ đường lối của Đảng, bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin, vừa với danh nghĩa đổi mới tư duy để bổ sung, cụ thể hóa đường lối của Đảng, thêm “chi tiết” này, “khía cạnh” kia mà thực chất là sửa lại đường lối của Đảng. Họ sẵn sàng quỳ gối, uốn lười cho vừa lòng và hợp với quan điểm của cấp trên và quần chúng, hòng tăng phiếu ủng hộ trong các dịp bầu cử. Cơ hội chính trị được gắn rất ranh mãnh và chặt chẽ với chủ nghĩa cá nhân, cơ hội về đạo đức, lối sống.

Hiện nay, không ít cán bộ, đảng viên thoái hoá về đạo đức, lối sống, biểu hiện dưới các dạng khác nhau: Sống thực dụng, vì tiền, xa hoa lãng phí, thậm chí sa đọa; ích kỷ, chỉ muốn “mọi người vì mình” mà không “mình vì mọi người”, lợi dụng chức vụ làm giàu bất chính. Sự suy thoái, biến chất về tư tưởng và lập trường chính trị và sự suy thoái về đạo đức, lối sống của một số cán bộ, đảng viên đó là nguy cơ “tự diễn

biến từ bên trong” Đảng và chế độ ta. Nhưng chúng ta “chưa ngăn chặn và đẩy lùi được sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống” ấy (3).

Vì vậy, tăng cường đấu tranh đẩy lùi và khắc phục chủ nghĩa cơ hội dưới mọi biểu hiện của nó là vấn đề cấp thiết trong cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay với sự tham gia của mọi tổ chức, mọi lực lượng trong xã hội và phải sử dụng nhiều giải pháp đồng bộ:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng.

Đảng phải tăng cường phát huy cao vai trò lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng, bởi đó là nơi nắm rõ tâm tư, nguyện vọng và những thay đổi về tư tưởng của mọi cán bộ, đảng viên. Các tổ chức cơ sở Đảng cần thường xuyên tìm hiểu, nắm chắc diễn biến tư tưởng, nhận thức của cán bộ, đảng viên. Thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chi bộ, các phong trào hoạt động của đơn vị để giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của việc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội; quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và luật pháp của Nhà nước; kịp thời uốn nắn những nhận thức lệch lạc. Đồng thời thấy được nguồn gốc, bản chất, biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội để tự mình tránh xa và giúp Đảng phát hiện những phần tử cơ hội, thoái hoá, biến chất nhằm kiên quyết đấu tranh có hiệu quả. Các cấp uỷ đảng phải tăng cường công tác quản lý cán bộ ở nơi làm việc và cư trú. Trong mọi hoạt động của các tổ chức phải giữ nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ;



NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

thường xuyên tự phê bình và phê bình nhằm phát hiện những ưu điểm để phát huy, khắc phục thiếu sót khuyết điểm, những ảnh hưởng của chủ nghĩa cơ hội.

Thứ hai, nâng cao chất lượng giáo dục tư tưởng, chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân tạo sức đề kháng từ mỗi cán bộ, đảng viên.

Chấn chỉnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, trước hết ở mỗi chi bộ, tăng cường công tác giáo dục. Thực hiện có nền nếp chế độ tự phê bình và phê bình trong các cấp uỷ đảng, trước hết là mỗi cán bộ, đảng viên, sự giám sát của nhân dân và công luận. Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan kiểm tra đảng, thanh tra nhà nước và thanh tra nhân dân. Các cấp uỷ đảng và người đứng đầu các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở phải chịu trách nhiệm chống chủ nghĩa cơ hội ở nơi mình phụ trách và thi hành kỷ luật nghiêm minh với những sai phạm. Không ngừng hoàn thiện chính sách, pháp luật; trước hết là về quản lý ngân sách, tài sản công, đất đai.

Thứ ba, tăng cường công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn.

Trong những năm qua, Đảng ta đã có những nghị quyết quan trọng về công tác lý luận, như: Nghị quyết 01- NQ/TW, ngày 28-3-1992, của Bộ Chính trị “*Về công tác lý luận trong giai đoạn hiện nay*”. Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá IX “*Về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới*”. Tuy nhiên, trên thực tế chúng ta “*chưa phê phán và đấu tranh kiên quyết*

chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng, những quan điểm mơ hồ, sai trái”(4). Do đó, lý luận phải tiên phong bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện cụ thể của nước ta trong hoàn cảnh mới; làm sâu sắc và cụ thể hơn nữa con đường đi lên CNXH ở Việt Nam nhằm đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu của kẻ thù và chủ nghĩa cơ hội, xét lại. Đây mạnh việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, sớm kết luận những vấn đề mới và bức xúc từ thực tiễn đặt ra; tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Chủ nghĩa cơ hội dù biểu hiện dưới hình thức nào cũng rất nguy hiểm, tác động tiêu cực đến sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, về sự trong sạch, uy tín và sức chiến đấu của Đảng. Vì vậy đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội là một nhiệm vụ cấp bách của mỗi tổ chức cơ sở Đảng và từng cán bộ, đảng viên, nhất là trong giai đoạn hiện nay, khi mà toàn Đảng đang tích cực thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 4 khóa XI về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” thì việc “*nhận diện*”, “*vạch mặt*” chủ nghĩa cơ hội, làm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng “*là một đảng cách mạng, một đảng vì dân, vì nước*”(5) như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói.

(1) Nghị Quyết TW 4 khóa XI về “ Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”

(2) V.I. Lênin toàn tập, tập 8, NXBCTQG, H.1979, tr.476-477.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, NXBCTQG, H.2001, tr.52.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam, các nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương khóa IX, NXBCTQG, H.2002, tr.65.

(5) Hồ Chí Minh toàn tập, NXBCTQG, H.2002, tập5, tr.254.